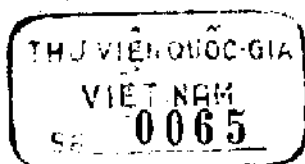


HỌC - VIỆN QUỐC - GIA HÀNH - CHÍNH

*Luận - văn Tốt - nghiệp*

# CHÁNH ĐẢNG VÀ CUỘC SINH HOẠT CHÁNH TRỊ TẠI VIỆT NAM



*Giáo - sư hướng - dẫn*

**BÙI - QUANG - KHÁNH**

Sinh viên

*Trần - Văn - Quý*

Ban - Đốc - Sự 17 B

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

K. 1969 - 1972

LVHC

65

Học-Viên Quốc-Gia Hành-Chánh không tán-thành  
cũng không phản-đối, những ý-kiến phát-biểu trong  
Luận-Văn. Những ý-kiến đó do tác-giả hoàn-toàn chịu  
trách-nhiệm.

CHÂN-THÀNH CẢM-TA :

Giáo-sư BÙI-QUANG-KHÁNH

Đã tận-tình giúp đỡ và hướng-dẫn  
chúng tôi hoàn-thành Luận-văn này.

THÀNH-KÍNH TRỌ-ÃN :

- Giáo-sư Viện-Trưởng
- Giáo-sư Phó Viện-Trưởng
- và tất cả Quý-Vị Giáo-sư  
Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh

-Đã tận-tình giảng dạy chúng tôi suốt học khoá 1969-72

# MỤC LỤC

## DẪN-NHẬP :

- TÌNH-TRẠNG PHÂN-HÓA VÀ VÔ TỔ-CHỨC CỦA SINH-HOẠT  
CHÁNH-TRỊ TẠI VIỆT-NAM ..... 1
- NHU-CẦU KẾT-HỢP VÀ XÂY-DỰNG CHÁNH-ĐẢNG ..... 2,3,4

## THÂN-BÀI :

### PHẦN THỨ NHẤT

TRÌNH-TỰ DIỄN-TIẾN SỰ HÌNH THÀNH CÁC ĐẢNG-PHÁI  
CHÁNH-TRỊ TẠI VIỆT-NAM ..... 5

Chương 1.- Lịch-trình phát-triển đảng-phái trong thời-kỳ  
tranh-thủ độc-lập ..... 6

Đoạn 1 : Giai-đoạn 1862-1920 : do các sĩ-phu lãnh-  
đạo qua các phong-trào và hội kín ..... 7

Đoạn 2 : Giai-đoạn 1920-1954 : do các lớp trí-thức  
mới lãnh-đạo qua các đảng Cách-mạng ..... 8

A. Khuynh-hướng Quốc-gia ..... 9

B. Khuynh-hướng Cộng-san ..... 10

C. Thế đấu-tranh tam-giác ..... 11

Chương 2.- Tình-trạng đảng-phái dưới thời đệ I Cộng-Hòa ..... 12

Đoạn 1 : Hệ-thống độc đảng của nền đệ II Cộng-Hòa ..... 13

Đoạn 2 : Đối-lập quốc-gia ..... 13

Đoạn 3 : Mặt trận Dân-tộc Giải-phóng Miền Nam ..... 14,15

# PHẦN DẪN-NI

## THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Lịch-sử chánh-trị trên thế-giới cho thấy nguồn gốc chức đảng-phái bao giờ cũng tùy thuộc vào điều-kiện riêng từng quốc-gia và trong từng hoàn-cảnh. Do đấy chúng ta cũng lấy gì làm ngạc-nhiên khi chủ-thuyết của hầu hết các đảng-phái gia tại Việt-Nam bắt nguồn từ thời Pháp thuộc (Việt-Nam Quốc-Đảng, Đại-Việt Duy-Tân ...) và phần lớn được xây-dựng trên truyền-thống dân-tộc, ý-thức quốc-gia, với niềm tin mãnh-lẽ đánh đuổi thực-dân, giành lại chủ-quyền cho đất nước. Truyền-dân-tộc hay ý-thức quốc-gia quả thật là một sức mạnh không cái được trong giai-đoạn đánh đuổi Thực-dân trước đây, nhưng tộc đã giành lại chủ-quyền quốc-gia đến lúc cần phải giải-quả vấn-đề nội bộ, chủ-nghĩa quốc-gia không còn cung cấp nổi những pháp thích-ứng cho những vấn-đề thiết thực hiện tại, bởi vì lúc này tình thế đòi hỏi đảng-phái cần phải đưa ra những mô-tranh theo chiều hướng mới, chẳng những mô-thức ấy phải giải quyết những vấn-đề cấp bách, thiết-thực liên-quan đến sự hiện-hữu quốc-gia, sinh-tồn của dân-tộc mà còn phải có những giải-pháp làm củng cố và phát-triển thêm những gì đã có trong hiện tại.

Lẽ dĩ-nhiên các đảng-phái quốc-gia trong thời-kỳ trước chống Pháp, cũng đặt ra vấn-đề cách-mạng xã-hội, cải-tiến và xây-dựng dân-chủ, nhưng đó chỉ là mấy nguyên-tắc, những khái-niệm như là một bó buộc về hình-thức mà thôi, chứ không quan-niệm lý-thuyết cách-mạng dựa vào những phân-tách thực-tế là quan

Chương 3.- Đảng-phái từ cách-mạng đến nay ..... 16

Đoạn 1 : Đảng-phái từ cách-mạng đến 1-4-67 ..... 16,17

Đoạn 2 : Hiện-trạng đảng-phái ..... 18

## PHẦN THỨ HAI

### VAI-TRÒ CỦA CHÍNH ĐẢNG

Chương 1.- Vai-trò của chính-đảng trên lý-thuyết ..... 23

Đoạn 1 : Vạch ra lập trường chính-trị cho công-dân ..... 24

Đoạn 2 : Giáo-dục và thông-tin ..... 25

Đoạn 3 : Nhịp cầu liên-lạc giữa chính-quyền và quan-chúng ..... 26

Đoạn 4 : Tiêu-chuẩn để công-dân lựa chọn ..... 27

Chương 2.- Thực-trạng đảng-phái tại Việt-Nam

Đoạn 1 : Xếp loại theo tiêu-chuẩn pháp-lý ..... 30

Đoạn 2 : Xếp loại theo tiêu-chuẩn thực-tế ..... 31

Đoạn 3 : Đảng-phái tham-gia bầu-cử ..... 34

Đoạn 4 : Tương-giao giữa chính-quyền và đảng-phái ..... 37

- Giữa đảng-phái với nhau ..... 39

- Đảng-phái và quần chúng ..... 40

KẾT-LUẬN ..... 42

Từ năm 1945 trước sự chuyển-hướng của hoàn cảnh đất nước lẽ ra vấn đề nói trên được các đảng phái nhận ra, phải nghiên-cứu và xét lại đường lối tranh đấu của mình hầu có thể đáp-ứng với những đòi hỏi nhu-cầu của tình-thế. Tiếc thay, về phương-diện đó đã không có gì được thực-hiện nhu-cầu đất nước của ta từ năm 1945 trở đi không còn gián-dị như là đánh đuổi thực dân Pháp mà còn phải đánh đổ những tầng lớp phong-kiến đang làm tay sai cho Thực-dân, đồng thời phải xây-dựng và kiến-tạo lại những gì đã đổ nát.

Nói khác các đảng phái lúc bấy giờ phải thực-hiện cùng một lúc trên 2 phương-diện :

- Cách-mạng giải-phóng dân-tộc
- Cách-mạng giải-phóng con người.

Các đảng-phái quốc-gia đã từ chối cuộc cách-mạng thứ hai, từ chối cuộc cách-mạng giải-phóng con người ra khỏi gọng kìm nô-lệ, nên đã đánh mất lý-do tồn tại của mình và chỉ còn xuất hiện như một bóng mờ, một hiện-tượng lỗi thời. Đó là nguyên-nhân chánh giải-thích sự suy-yếu, băng hoại, phân-hóa của các đảng phái quốc-gia và đó cũng là một bài học đáng để cho chúng ta suy nghĩ, khi đứng trước những nhu-cầu cấp-bách của tình-thế. Do đấy, một tổ-chức có thể sẽ trở thành một lực-lượng tiên-phong, trong công cuộc kiến-tạo đất nước, xây-dựng quê hương hay sẽ trở thành một trở ngại cho công cuộc phát triển quốc-gia tùy thuộc vào quan-niệm đúng hay sai những nhu-cầu này.

Năm 1948, một biến-cổ lịch-sử trọng đại, hiệp-định Genève ra đời, các đảng phái quốc-gia chấp nhận sự thất bại chua cay lui về miền Nam vĩ-tuyến 17 và lại một lần nữa các đảng phái nói trên chịu sự phân-hóa trầm trọng đã đưa con bệnh đảng phái dần dần đến chỗ hấp hối.

Trong tình-trạng phức-tạp và đen tối như vậy, đảm nhận một di-sản nặng-nề, chánh-quyền Ngô-Đình-Diệm đã xây dựng chế-độ trên tư thế độc đảng và theo chiều hướng tiêu diệt dần dần các đảng phái quốc gia còn lại. Trong giai-đoạn này chánh-quyền nhà Ngô đã thiết-lập hệ thống độc đảng đó là đảng chánh-quyền, cán bộ đảng gồm hầu hết các người giữ những chức-vụ quan-trọng trong guồng máy hành-chánh, quân-sự ở tư thế lãnh đạo. Do đó, trong thời-gian này các đảng phái không do chánh-quyền lập ra phải sống trong tình-trạng bí mật, nói khác đó là thời kỳ 'tiêm sinh' của các đảng phái chánh-trị không phải của chánh-quyền tại miền Nam Việt-Nam.

Tiếp đến, cuộc cách-mạng 1-11-63 đã đánh dấu một biến chuyển quan-trọng trong sinh-hoạt chánh-trị tại miền Nam Việt-Nam, một luồng gió mới đã thổi vào, đem lại nguồn sinh-lực cho các đảng phái đã từ lâu tạm thời vắng bóng, các đảng phái mọc lên như nấm, cứ mỗi lần thay đổi nội-các là mỗi lần thêm một đảng phái chánh-trị ra đời làm hậu-thuần cho nội-các mới đó, lợi-dụng hoàn-cảnh 'vàng thau' lăm lộn này một số chánh-khách xôi-thịt, salons đã xuất-hiện để hoan-hô, đá đảo, sớm hợp chiều tan. Tình-trạng này đã là một trở ngại lớn lao cho việc xây dựng dân-chủ tại Việt-Nam.

Trong cuộc sinh-hoạt chánh-trị của quốc-gia, sự hiện-diện của hệ-thống độc đảng là triệu-chứng đưa đến sự độc tài, nhưng sự phát-triển hỗn độn, vô trật tự của đảng phái là một trở ngại cho việc xây-dựng một nền dân chủ ổn-định nhất là trong giai-đoạn hiện tại, cần một sự ổn-định chánh-trị, xây dựng một hậu phương vững mạnh để tiên-tuyến an-tâm chiến đấu chống xâm lăng. Ý thức được vai-trò quan-trọng của chánh-đảng trong sinh-hoạt chánh-trị của quốc-gia, chánh-quyền của nền đệ II Cộng-Hòa cũng đã tham-gia tích-cực để thiết-lập một hệ-thống chánh đảng tại Việt-Nam, theo chiều hướng lưỡng đảng đó là một phương thức thích-hợp cho việc xây-dựng dân-chủ để tiến dần đến nền dân-chủ thật sự. Điều này đã được thể hiện



qua việc tập hợp các chính đảng tại dinh Độc-lập ngày .25. tháng 5. năm 1975. với danh xưng : Lực lượng Quốc-Gia Dân-chủ Xã-hội, nhưng việc tập-hợp này đã thất bại bởi vì đã không hội tụ được những xung khắc về quyền-lợi cũng như về phương-diện quyền-hành của các chính đảng. Nhìn chung, dù theo chế độ tự-do hay độc tài cũng phải có một số điều-kiện cần-thiết mới phát-triển được, đó là dụng-cụ lãnh đạo và huy-động quần-chúng, nghĩa là chúng ta muốn nói đến chính đảng.

Nhưng chính-đảng là gì ? có nhiều quan-niệm về chính đảng khác nhau, nhưng tựu chung : đó là những tổ-chức kết-hợp nhiều người, những người đó kết hợp với nhau để tham-gia vào đời sống chính-trị trong nước. Chính đảng phải mạnh để tranh-thủ và hành sử chính-quyền, để thực-hiện chủ-trương cũng như đường lối phục-vụ nhân-dân của mình, nhưng sức mạnh đó do đâu mà ra : Trước hết nó do sự đồng tâm nhất trí của đảng-viên, điều-kiện thứ hai để cho đảng mạnh là tổ-chức chặt chẽ và có kỷ-luật nội bộ. đảng viên của một chính-đảng có thể theo một chủ-nghĩa với nhau nhưng nếu mạnh ai nấy làm, người nào cũng lo cho địa-vị cá-nhân của mình, không biết gì đến công việc chung, tranh giành quyền-lợi ngay cả với đồng chí của mình thì đảng không thể nào tồn tại được. Điều-kiện thứ ba để cho chính đảng mạnh là phải có một môi-trường thích-hợp với sự hoạt-động môi-trường không thích-hợp thì sự phát-triển của chính đảng chậm, nghĩa là phải có một sự tương-quan giữa chính đảng và chính-quyền quốc-gia.

Xem như vậy chúng ta nhận thấy rằng chính đảng chẳng những là một dụng cụ cần-thiết cho sự phát-triển chính-trị, xây-dựng dân chủ mà còn là một môi-trường thích-hợp để công dân có dịp tham-gia chính-trị. Nhìn lại hiện tình chính đảng tại Việt-Nam, thử hỏi trong thời gian qua "chính đảng" đã đóng góp được gì cho nền dân-chủ và trong tương-lai chính-đảng sẽ phải làm gì để cho nền dân-chủ xứ này được kiện-toàn. Trong chiều hướng đó và trong khuôn-khố của đề tài này chúng tôi xin trình bày vấn-đề qua 2 phần chính :

- Tìm hiểu lịch-trình tiến-hóa của đảng phái chính-trị tại Việt-Nam.
- Vai-trò của đảng phái chính-trị tại Việt-Nam.

PHẦN THỨ NHẤT

TRÌNH-TỰ DIỄN-TIÊN SỰ HÌNH-THÀNH CÁC ĐẢNG-PHÁI  
CHÁNH-TRỊ TẠI VIỆT-NAM

Tình-trạng đảng phái phân-hóa và vô tổ-chức ngày nay là một trở ngại lớn cho quốc-gia trong chiều hướng đi tìm kiếm một hệ-thống chánh đảng hữu hiệu làm nền tảng cho sự quân-bình và ổn-định chánh trị, làm một dụng-cụ để bảo-vệ đất nước và thúc đẩy công cuộc phát-triển quốc-gia.

Ngược giòng lịch-sử để tìm hiểu diên-tiến các đảng phái chánh-trị tại Việt-Nam, có thể nói rằng lịch-sử đảng phái tại Việt-Nam đã khởi đầu từ khi người Pháp đem quân sang đánh Nam-kỳ. Trong khoảng thời-gian trước đó, người ta có thể thấy trong thời-kỳ quân chủ vì quyền-lợi các phe phái ở triều-đình kết hợp với nhau, cũng như những hội kín hoạt-động mạnh mẽ tùy thời thế. Vào thời Chúa Nguyễn người ta nói đến "đảng Tây-Sơn" của Nguyễn-Nhạc và đến khi Nguyễn-Ánh nổi lên chống Tây-Sơn, người ta cũng nghe nói đến "đảng Đông-Sơn" một đoàn-thể ủng hộ chúa Nguyễn để chống lại Tây-Sơn, các phe đảng này một phần lớn chịu ảnh-hưởng của các hội kín của Trung-Hoa.

Cuối thế-kỷ 19, đầu thế kỷ 20 các hội kín như "Thiên-Địa Hội" "Nghĩa-Hòa Đoàn" theo gương các hội kín của Trung-Hoa chống nhà Thanh, hoạt-động chống Pháp. Cuộc xâm lăng của Pháp đã mở đầu một giai-đoạn mới trong lịch-sử Việt-Nam ; sự đụng độ với Tây-Phương và lịch-sử đảng phái ngày nay có thể xem như đã khởi đầu từ đó. Để tìm hiểu lịch-trình hình thành các đảng phái chánh-trị chúng ta lần lượt xét qua các giai-đoạn sau :

Chương 1

**LỊCH-TRÌNH PHÁT-TRIỂN DẰNG-PHÁI  
TRONG THỜI-KỲ TRANH-THỦ ĐỘC-LẬP**

Có thể nói rằng ý-thức quốc-gia của dân-tộc Việt-Nam đã hình thành rất sớm như ý-thức của một dân-tộc có một truyền-thống lịch-sử lâu dài, luôn-luôn tích-cực bảo-vệ nền độc lập giành lại chủ quyền quốc-gia khi mà sự sinh-tồn của quốc-gia bị đe dọa. Do đó người Việt-Nam đã mạnh-liệt kháng cự lại sự xâm lăng của người Pháp khi ngay từ khi người Pháp đem quân xâm chiếm Nam-Kỳ (1862). Trọng diên-tiến tranh thủ độc-lập, tính-chất và kỹ-thuật tranh-đấu của các phong-trào quốc-gia đã tiến-hóa qua những giai-đoạn lịch-sử trọng đại sau đây :

- Giai-đoạn 1862-1920 do các sĩ phu lãnh đạo qua các phong-trào và hội kín.
- Giai-đoạn 1920-1954 do các lớp trí-thức mới lãnh-đạo qua các đảng cách-mạng.

**ĐOẠN I. GIAI-ĐOẠN 1862-1920 DO CÁC SĨ PHU LÃNH ĐẠO QUA CÁC PHONG-TRÀO VÀ HỘI KÍN.**

- Giai-đoạn đầu tiên của cuộc tranh đấu chống Pháp được các lớp sĩ-phu lãnh-đạo và được thể-hiện qua phong-trào Cần-Vương và Văn-Thân (1883-1913), phong trào Đông-Du và Duy-Tân (1905-1920).

- Đặc điểm chính của phong-trào Cần-Vương và Văn-Thân là tính chất thuần-túy vô trang chống xâm lăng do các sĩ-phu lãnh-đạo để bảo-vệ nền quân-chủ đương thời và nền văn-hóa nho-giáo cổ-truyền. Trong phong-trào quốc-gia do các sĩ-phu lãnh đạo có sự kết-hợp chặt chẽ giữa lớp dân quê và sĩ-phu, song thất bại trước sức mạnh vật-chất của nền văn-minh khoa-học và kỹ-thuật Tây-Phương. Sự thất bại này là một kinh-nghiệm đấu tranh quý báu đã đưa phong-trào quốc-gia hướng sang cuộc vận-động canh-tân theo gương Trung-Hoa và Nhật, nhằm tăng cường khả-năng kháng-chiến.

- Phong-trào Đông-Du thể hiện qua cuộc vận-động các sĩ-phu xuất dương du-học tại Nhật-Bản, đứng đầu phong trào Cụ Phan-Bội-Châu thành-lập Việt-Nam Quang-Phục Hội (1904) tại Quảng-Châu và liên-lạc với các sĩ-phu trong nước để cổ vũ việc xuất dương du-học. Trong nước phong-trào Duy-Tân phát-huy qua sự thành-lập Trường Đông-Kinh Nghĩa-Thục, năm 1907 nhằm mục-dịch cải-cách xã-hội và phổ biến những tư tưởng chánh-trị của Khang-Hữu-Vi, Lương-Khải-Siêu.

## ĐOẠN II. GIAI-ĐOẠN 1920-1954 DO CÁC LỚP TRÍ-THỨC MỚI LÃNH ĐẠO QUA CÁC ĐẢNG CÁCH-MẠNG.

Ý-thức được sức mạnh của nền văn-minh khoa-học Tây-Phương xuyên qua hai cuộc thế-chiến I và II các phong-trào tranh-đấu độc-lập đã có một sự chuyển hướng rõ rệt về phương-diện lãnh-đạo cũng như về phương-diện tổ-chức.

Trên phương-diện lãnh-đạo, từ mục tiêu tranh-đấu nhằm bảo-vệ

nền nho-giáo, ngai vàng của nhà vua, phong-trào tranh-đấu giải-phóng được chuyển qua sự lãnh-đạo của lớp trí-thức mới, hấp thụ tư-tưởng Tây-Phương qua sự thành-lập các đảng phái có tổ-chức qui-mô, nhưng cũng từ đây, phong-trào tranh-thủ độc-lập chia ra hai khuynh-hướng: Quốc-Gia và Cộng-Sản để tiến đến chiến-tranh huynh-đệ tương tàn mà ngày nay hãy còn tiếp diễn.

#### A. KHUYNH-HƯỚNG QUỐC-GIA :

Kinh-nghiệm lịch-sử cho chúng ta thấy rằng phần lớn tại các quốc-gia chậm tiến, giai-cấp trung lưu là thành-phần quan-trọng, thành-phần quyết-định cho mọi sự thay đổi để đưa đến một tương-lai huy-hoàng hơn, Việt-Nam cũng nằm trong thông-lệ đó, dưới sự lãnh-đạo của giai-cấp trung lưu, trí-thức mới tinh thần quốc-gia trong giai-đoạn này không nhằm mục-đích tranh đấu để bảo-vệ nền văn-hóa cổ-truyền mà là tranh đấu để dành lại chủ-quyền quốc-gia, quyền điều khiển đất nước theo tư-tưởng của các nhà chính-trị J. Jacques Rous-seau, Montesquieu. Ý-thức và được hấp-thụ bởi những tư tưởng lãnh-đạo ấy, đảng phái đầu tiên hình thành cho giai-đoạn này là Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng do Nguyễn-Thái-Học thành-lập năm 1928, dưới ảnh-hưởng của cuộc cách-mạng Tân-Hội 1911 bên Trung-Hoa. Đảng lấy chủ-nghĩa Tam-Dân làm cương lĩnh (dân tộc bình đẳng, dân quyền tự-do, dân sinh hạnh-phúc). Mục tiêu chánh yếu là đánh đuổi thực dân Pháp giành lại chủ-quyền và thiết-lập nền Cộng-Hòa, sau cuộc khởi nghĩa năm 1930 thất bại, đảng tan rã, lãnh tụ cùng một số đồng-chí bị bắt và bị xử tử ở Yên-Bái.

Cũng trong khuynh-hướng quốc-gia ấy, sau đó vào khoảng đệ II thế-chiến những đảng khác ra đời như :

- Đảng Đại-Việt dân-chính do Nguyễn-Tường-Tam và nhóm Tự-Lực Văn-Đoàn thành-lập ở Hà-Nội.

- Đại-Việt Quốc-Dân Đảng do Trương-Tử-Anh lập ra 1938 lấy chủ nghĩa Dân-tộc sinh-tồn làm căn bản.
- Năm 1942, Lý-Đông-A thành-lập đảng Đại-Việt Duy Dân ở Liêu-Châu.

Ở Nam-Kỳ, các đảng Việt-Nam Quốc-gia độc-lập của Hồ-văn-Ngà Nguyễn-Văn-Sam, đảng Dân-chủ xã-hội của Giáo-phái Hòa-hảo và Việt-Nam Phục Quốc-Hội của Cao-Dài xuất hiện.

### B. KHUYNH-HƯỚNG CÔNG-SẢN.

Tiếp nối khuynh-hướng ái-quốc của các sĩ-phu, nhưng khuynh hướng quốc-gia ; chủ-quyền không bao lâu bị sự cạnh-tranh của một khuynh-hướng tranh-thủ độc-lập khác xuất hiện vào khoảng 1930 liên kết với chủ-nghĩa Mác-Xít, phong-trào này do Nguyễn-Ái-Quốc lãnh-đạo chủ-trương chống Pháp thiết-lập chế-độ Công-sản do đây đảng Công-Sản Đông-Dương được thành-lập năm 1930 và được Đế Tam Quốc-Tế Công-Sản chánh-thức công nhận năm 1931 và đã hoạt-động mạnh, đã gây được phong-trào nổi dậy ở Nghệ-An 1931, trong-trào công nhân đình công, biểu-tình ở Saigon, Nam-Định.

Để che giấu sắc-thái Công-Sản, Nguyễn-Ái-Quốc biến đảng này thành Việt-Nam Độc-lập Đồng-minh Hội gọi tắt là Việt-Minh. Sự bùng nổ của đệ II thế chiến mà hậu quả đầu tiên là sự sụp đổ của chế-độ Pháp ở Đông-Dương đã đưa phong-trào tranh thủ độc lập đến giai-đoạn mới, trong đó Việt-Minh đã chiếm được chánh-quyền, lãnh-đạo quốc-gia trước sự lu mờ hầu như tan rã của các đảng phái quốc-gia.

### C. THẾ ĐẤU TRANH TAM-GIÁC. Công-Sản + Quốc-Gia + Pháp.

Để có thể lôi cuốn mọi tầng lớp nhân-dân tham-gia kháng-chiến, mặt trận Việt-Minh đã đề cao chiêu bài Quốc-gia độc-lập, với chiêu bài ấy Việt-Minh đã thành-công trong việc kết nạp giới nông-

dân và trí-thức. Đó là bí quyết của sự thành-công. Tuy-nhiên đó chỉ là bề mặt của vấn-đề, còn bên trong Cộng-sản đã có sẵn một chủ thuyết, một chương-trình xã-hội hóa đầy đủ, một ý đồ chánh-trị xáo quyết nhằm đưa quốc-gia này vào thế-giới xã-hội chủ-nghĩa Mác-Xít. Lợi-dụng thời cơ chánh-trị, tháng 8/45 Việt-Minh nổi lên cướp chánh quyền thành-lập chánh-phủ, ký thỏa ước sơ bộ 6-3-46 với Pháp rồi thỏa-hiệp ngầm với Pháp tiêu-diệt các đảng phái quốc-gia. Sự tranh chấp Quốc - Cộng bắt đầu từ đó và ảnh-hưởng đưa đến thảm trạng ngày nay. Sự hiện-diện của ba khuynh-hướng quốc-gia - Cộng-Sản - Thực-dân Pháp đã đưa đến những vấn-đề nan giải, đến năm 1946 cuộc tranh chấp chánh-trị không thể giải-quyết được cho nên cuộc xung đột bằng võ lực bắt đầu. Để chống lại Việt-Minh, Thực-dân Pháp mưu toan dựa trên các lực lượng quốc-gia không Cộng-Sản mà họ hy-vọng sẽ trung thành đó là giải-pháp Bảo-Đại, nhưng Pháp đã thất bại vì không huy động được các lực lượng quốc-gia, những đảng phái quốc-gia phân-hóa tan rã dần giữa sự đàn áp và khủng bố của Cộng-Sản. Trong thế lưỡng đầu thọ địch, một bên là đế quốc Pháp một bên là Cộng-sản, hàng ngũ quốc-gia không có chỗ đứng, bị kẹt vào ngõ bí, đánh Cộng-sản tức là gián-tiếp phục-vụ cho Thực-dân, đánh Pháp làm lợi cho Cộng-Sản trong tình-trạng gian-nan như vậy, nhiều người quốc-gia đành phải bó tay bất động "trùm chần" đợi thời. Vì thế dù đi theo con đường nào người quốc-gia cũng cảm thấy không thỏa-mãn, và do đó hàng ngũ quốc gia bị khủng hoảng tan rã dần.





Chương 2

**TÌNH-TRẠNG ĐẢNG-PHÁI DƯỚI ĐỆ I CỘNG-HÒA**

Sau hiệp-dịnh Genève chia đôi lãnh thổ, các đảng phái quốc gia qui-tụ về miền Nam vĩ-tuyến 17, nhưng một lần nữa kinh-nghiệm cho chúng ta thấy rằng sự đoàn-kết không thực hiện được trước thử thách của lịch-sử.

Năm 1954 sau khi ở hải-ngoại về, để văn-hồi tình-trạng bất ổn chánh-trị đang đưa đẩy quốc-gia vào con đường mất nước, chánh quyền Ngô-Đình-Diệm lần lượt loại trừ các phần tử đối nghịch, dẹp tan các lực lượng võ-trang của các giáo-phái Cao-Đài, Hòa-Hảo, rồi quay về thanh-lọc hàng ngũ quân đội loại dần các đảng phái quốc-gia (tiêu diệt chiến khu Ba Lòng của (V.N.Q.D.D.) Hiến-Pháp 1956 đã đánh dấu sự khai sinh của nền Đệ I Cộng-Hòa, chánh-quyền Ngô-Đình-Diệm quan-niệm rằng trong bối cảnh lịch-sử đặc biệt cần phải có một hệ-thống quyền-lực mạnh mẽ ngõ hầu đem quốc gia đến chỗ an-ninh trật tự. Để thực-hiện quan-niệm trên, chánh-quyền lúc bấy giờ thiết-lập một hệ-thống độcđảng.

**ĐOẠN I. HỆ-THỐNG ĐỘC ĐẢNG CỦA NỀN ĐỆ I CỘNG-HÒA.**

Chánh-quyền Ngô-Đình-Diệm quan-niệm rằng uy-quyền quốc-gia không phải tự nhiên đưa đến bởi diễn-tiến tự-do của sinh-hoạt dân-chủ theo kiểu Tây Phương, vì sự tranh-chấp đảng phái trong tình-

trạng phân-hóa và yếu kém sẽ không đưa đến một sự lãnh-đạo chánh-trị ổn-định mà chắc chắn sẽ đưa đến sự hỗn loạn. Để đối phó với những vấn-đề đó phải có một dụng-cụ vận-động và lãnh-đạo cách-mạng toàn-diện, chánh-quyền Ngô-Đình-Diệm đã xây-dựng một hệ-thống độc đảng để hướng dẫn cuộc tranh đấu chống Cộng-Sản xâm lăng và tiến đến công cuộc phát-triển quốc-gia. Hệ-thống này được thực-hiện qua hai lực lượng nòng cốt :

- Phong-trào cách-mạng quốc-gia
- Đảng Cần-lao nhân-vị

Phong-trào Cách-mạng Quốc-Gia là một tổ-chức nổi, một tổ chức quần-chúng, trái lại Đảng Cần-lao là một tổ-chức chìm, một tổ chức qui tụ những phân tử trí-thức trung kiên của chế độ, chiếm những địa-vị then chốt trong chánh-quyền, trong quân-đội trong bộ máy hành-chánh cũng như trên thương-trường. Ngoài ra để hỗ trợ cho đảng Cần-lao còn có những tổ-chức ngoại vị như : Đoàn-Thanh-niên Cộng-Hòa, Hội Phụ-nữ Liên-Đới, Tập-đoàn cách-mạng Quốc-gia Công-chức.

Bên cạnh hệ-thống đảng của chánh-quyền còn có những đảng khác như Tập-đoàn Công-Dân và Phong-trào tranh thủ tự-do thành-lập năm 1955 để hỗ trợ cho chế-độ trong những bước đầu khó khăn rồi cũng lần lượt gia nhập phong-trào Cách-mạng Quốc-gia.

## ĐOẠN II. ĐỔI LẬP QUỐC-GIA.

Trực diện với hệ-thống độc đảng của chánh-quyền, đổi lập không có chỗ đứng vì vậy đổi lập bắt buộc phải hoạt-động bí mật và dần dần đi đến mục tiêu là lật đổ chánh-quyền.

Năm 1958 Lực-lượng Cách-mạng thống-nhất do các Ông Nguyễn-Văn-Lực và Nguyễn-Xuân-Tiên thành-lập, âm mưu đảo-chánh nhưng bị bại lộ.

Ngày 24-6-60 nhóm Caravelle qui-tụ 15 nhân-vật trí-thức họp ở khách-sạn Caravelle ra tuyên cáo gửi thư cho Tổng-Thống Diệm đòi cải-cách và cởi mở chế độ nhưng cũng đều thất bại.

Ngày 11-11-60 một số sĩ-quan trong đó có Đại-Tá Nguyễn-Chánh Thi cùng với một số các nhà chánh-trị như Hoàng-Cơ-Thụy, Phan-Khắc-Sửu, Phan-Quang-Đán làm một cuộc đảo chánh nhưng bất thành.

### ĐOẠN III. MẶT TRẬN DÂN-TỘC GIẢI-PHÓNG MIỀN NAM.

Sau khi ký hiệp-định Genève, những toán quân Cộng-Sản chia ra làm hai nhóm, một nhóm tập-kết ra Bắc, một nhóm ở lại nằm vùng, chôn giấu vũ-khí để đợi ngày tổng-tuyên-cử. Thật vậy tuy thắng ở trận Điện-Biên-Phủ, nhưng ở bàn hội-ngị vì áp-lực của Nga-Sô, Trung-Cộng, Việt-Minh phải chịu tạm thời chấp-nhận sự chia đôi lãnh thổ với hy-vọng là trong cuộc tổng-tuyên-cử 2 năm sau sẽ nắm trọn một miền Nam giàu lúa gạo, cần-thiết cho nền kinh-tế miền Bắc.

Nhưng trái với sự mong đợi, chế độ miền Nam đã vượt qua sự thử thách bằng sự từ chối tổng-tuyên-cử và dốc tâm xây dựng một miền Nam thịnh-vượng. Trước chánh-sách kiểm-soát gắt gao có tính cách mù-quáng của chánh-quyền Ngô-Dình-Diệm, Cộng-sản nằm vùng hợp tác với các phần-tử quốc-gia ly-khai, nạn nhân của chế-độ gia-đình trị để thành-lập Mặt trận Dân-Tộc Giải-phóng miền Nam ngày 20 tháng Chạp năm 1960 (20-12-1960). Ngay từ lúc đầu cán bộ Cộng-sản đã đóng vai trò chủ-động trong các tổ-chức của Mặt-Trận dân-tộc G.P.M.N. Chiến-tranh càng lan rộng, sự kiểm-soát của Cộng-Sản lại càng thêm chặt chẽ. Sự kiểm-soát này được thể hiện rõ ràng khi đảng Nhân-Dân Cách-mạng chánh-thức theo chủ-trương Mác-Lê được thành-lập ở miền Nam vào tháng Giêng 1962. Mục-đích thành-lập một đảng Cộng-Sản ở miền Nam thể hiện dụng ý của đảng Lao-Động, miền Bắc muốn nắm vững

Mặt Trận Dân-Tộc G.P.M.N. và chống lại sự thoát-ly của mặt trận này. Đảng Nhân-dân Cách-mạng do Trung-ương cục miền Nam, một bộ phận của đảng Lao-Động điều-khiển, nhiều đảng viên của đảng nhân-dân Cách-Mạng nắm những chức vụ then chốt trong tổ-chức chánh-trị và võ trang của Mặt Trận Dân-Tộc Giải-phóng Miền Nam. Hệ-thống tổ-chức của đảng Nhân-Dân Cách-mạng đi song-sonng với hệ-thống tổ-chức của Mặt trận Dân-Tộc giải-phóng miền Nam.

- Về phía đối lập rất yếu, tất cả bất mãn của dân-chúng không thể phát biểu qua những định-chế vì 2 lý-do :
- . Đối-lập không thể phát-hiện qua những cơ-quan hiến-định như Quốc-Hội vì Quốc-hội bị đôn vào vai-trò bù nhìn.
- . Về phía các đảng đối lập thì thật sự không tổ chức được vì hoàn-cảnh chính-trị không cho phép, và lại các đảng vẫn tiếp-tục trên đà phân-hóa.

Cuối cùng sự bất mãn của quân-chúng được tập-trung xung quanh cuộc xung đột giữa Phật-giáo và chánh-quyền và với thời cơ thuận-lợi đã làm hậu-thuận cho tinh-thần quân-đội trong cuộc cách mạng 1-11-63. Do đó chúng ta thấy rằng, nếu việc sử dụng 1 hệ-thống quyền-lực đã giúp cho chánh-quyền lãnh-đạo được quốc-gia tan rã vào năm 1954, thì sự sử dụng những phương-thức chuyên-chế như một hệ thống cai-trị thường xuyên chỉ có thể đưa đến sự phá sản chánh-trị mà thôi.

ĐẢNG PHÁI TỪ CÁCH MẠNG ĐẾN NAY

Mục-dịch của cuộc cách-mạng nhằm lật đổ chế độ độc tài gia đình trị cải-tiến xã-hội, thúc đẩy công cuộc phát-triển kinh-tế nhằm gia-tăng tiềm lực đấu tranh chống Cộng-Sản xâm lăng, nhưng thực tế đã chứng-minh rằng sự sụp đổ của nền Đệ I Cộng-Hòa đã mở đường cho một giai-đoạn xáo-trộn phân-hóa nhất là với những chuỗi đảo chánh liên-tiếp gây ra bởi tham-vọng cá-nhân chứ không đem đến những thay đổi nào sâu xa trong đời sống quần-chúng. Giai-đoạn sau cách-mạng 63 cũng đem lại những yếu-tố mới trên bàn cờ chánh-trị của miền Nam. Quân-Đội và các lực-lượng tôn-giáo đã chiếm võ-dài chánh-trường trước khoảng trống của các đảng phái chưa kịp phục-hồi hàng ngũ, để có một khái-niệm rõ hơn chúng tôi xin xét đến các phần sau.

ĐOẠN I : ĐẢNG PHÁI TỪ CÁCH MẠNG ĐẾN 01-4-67.

I. Sau cuộc chỉnh-lý ngày 30-1-64 các Tướng Nguyễn-Khánh, Trần Thiện-Khiêm và Nguyễn-văn-Thiệu có mưu-tính quan-nhân và đảng phái phối hợp với nhau để lãnh-đạo quốc-gia, trong chiều hướng đó chánh phủ của Tướng Nguyễn-Khánh ra đời có sự tham-gia của các lãnh-tụ đảng Đại-Việt như ông Nguyễn-Tôn-Hoàn làm Phó Thủ-Tướng Đặc-trách Bình-Định, Ông Nguyễn-Ngọc-Huy làm Đông-lý Văn-phòng, Bắc-Sĩ Phan-Huy-Quát làm Tổng-Trưởng Ngoại-Giao, Ô. Hà-Thúc-Ký làm Tổng-Trưởng Nội-vụ, Ông Phạm-Thái làm Tổng-Trưởng Thông-tin.

Đại-hội đã kết thúc bằng một số đề-nghị trong đó đề-  
chính là can phải bầu- cử Quốc-Hội lập-hiến và chánh-quyền dân  
và trong hiện tại phải chuẩn-bị bằng cách ban-hành qui-chế bầu  
và khuyến-khích sinh-hoạt chính-trị, tạo điều-kiện và môi-tru  
thuận-lợi cho chánh đảng hoạt-động.

Thế rồi, chiếu theo Sắc-luật 14-4-66 của Ủy-Ban lãnh-  
Quốc-gia Quốc-Hội lập-hiến được bầu ngày 11-9-66 với nhiệm-vụ  
thảo và biểu-quyết Hiến-Pháp khai-sanh nền Đệ II Cộng-Hòa. Để  
chúng ta duyệt xét qua thái-độ của đảng phái đối với sự tham-  
trong cuộc bầu cử như thế nào? Ngoài sự tuyên bố tẩy chay cử  
Phật-giáo đã từng tranh-đấu cho một chánh-quyền dân-cử, các l  
lượng khác đều tỏ thái-độ không chống đối cuộc bầu cử này: N  
Công-giáo, Phật-giáo Hòa-Hảo và Cao-Đài đều hưởng-ứng cuộc bầu  
đưa người ra tranh-cử. Về phía các đảng phái quốc-gia thì kh  
khai đưa người ra tranh cử mà chỉ ủng hộ ngầm các ứng cử viên  
đảng mình điều này có thể được giải-thích: vì tình-trạng ph  
của các đảng phái và quan-chúng còn tỏ vẻ dè-dặt đối với cuộc  
gia chánh-trị. Do những yếu-tố trên cuộc bầu cử Quốc-Hội Lập-  
đưa đến kết quả như sau:

- 106 vị ứng cử với tư-cách độc lập
- 2 vị ứng cử với tư-cách Việt Quốc
- 7 vị ứng cử với tư-cách giáo phái Hòa-H  
Cao-Đài.
- 2 vị ứng cử với tư-cách đại-diện Fulro.

Trong cuộc bầu cử này những yếu-tố như lập-trường chánh-trị,  
nghĩa chánh-đảng còn nhường bước cho uy-tín và tình cảm cá-nh

ĐOẠN II. HIỆN TRẠNG ĐẢNG PHÁI.

+ CAN-BẢN PHÁP-LÝ: Trên phương-diện pháp-lý cho đến k

**THU-VIỆN QUỐC-GIA**

Sự kết hợp gương ép này chẳng bao lâu thì đưa đến sự tranh  
chấp giữa Đảng Đại-Việt và Tướng-Khánh trong việc kiểm-soát gương  
máy chánh-quyền, bổ nhiệm các chức-vụ chỉ-huy hành-chánh đưa đến sự  
từ chức của Ông Nguyễn-Ton-Hoàn, Hà-thúc-Ký. Vào tháng 11/1964 nhóm  
Nguyễn-Ngọc-Huy đứng ra thành-lập đảng Tân Đại-Việt và sau này có  
Giáo-sư Nguyễn-Văn-Bông thành-lập đảng Cấp-tiến.

Thế rồi, chánh-phủ Phan-Huy-Quát ra đời 16-2-65, trong việc  
thành-lập và cải-tổ chánh-phủ gặp phải sự tranh chấp giữa Ông Phan  
Huy-Quát và Quốc-Trưởng Phan-Khắc-Sửu, cuộc tranh-chấp càng ngày  
thêm trầm trọng nguy hại đến an-ninh của quốc-gia, để giải-quyết tình  
trạng này " Nội-Các chiến-tranh" của Thieu-Tướng Nguyễn-Cao-Kỳ ra  
đời ngày 19-6-65, với danh xưng là Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Uương được  
Hoa-Kỳ ủng-hộ triệt-đề và thiết-lập một sức mạnh để gia tăng tiềm  
năng chiến đấu với hiểm-họa Cộng-Sản xâm lăng.

II. ĐẢNG PHÁI VÀ CUỘC HÌNH THÀNH QUỐC-HỘI LẬP HIẾN.

Trong lúc mà các đảng phái vẫn trên đà phân-hóa sau những  
thất bại tham-chánh, qua biến-cố Phật-Giáo miền Trung năm 1966, quan  
chúng và dư-luận giới Phật-Giáo miền Trung phản-đối tính-cách bất  
chánh đáng của chánh-quyền và đòi hỏi một chánh-thể dân-cử. Dưới áp  
lực đó Nội-Các chiến-tranh sau khi đập tan phong-trào Phật-Giáo miền  
Trung đã thỏa-thuận triệu-tập một đại-hội chánh-trị để chuẩn-bị cho  
quốc-gia một nền dân-chủ lập-hiến.

Do đó, Đại-hội chính-trị toàn-quốc được triệu-tập ngày 12-4  
đến 14-4-1966 gồm đại-diện các đoàn-thể tôn-giáo, chánh-trị, nghiệp  
đoàn, đảng phái, nhưng trong số 170 người mời chỉ có 92 người đến  
dự. Sự vắng mặt đáng chú-ý nhất là đại-diện của giáo-hội Phật-giáo  
Thống-nhất (phe Ấn-Quang).

THU VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP  
LVHC 65

Hiến-Pháp 1967 các chánh-dảng vẫn chịu sự chi-phối của Dự số 10 ngày 6-8-1950 từ thời Pháp thuộc qui-định sinh-hoạt của các hiệp-hội. Dưới chế-độ của Dự số 10 chánh đảng chỉ được xem như là những hiệp-hội có mục-tiêu chánh-trị khi có đơn xin thành-lập và được sự chấp-thuận bằng Nghị-Định của chánh-quyền và chánh-quyền có thể bác bỏ mà không cần viện dẫn lý-do, tuy-nhiên trên thực-tế các đảng phái đã hoạt-động ngoài khuôn-kho kiểm-soát, giới-hạn của Dự số 10.

Sau cách-mạng 1-11-1963 đầu năm 1964 tất cả các đại-diện đảng phái trong một đại-hội tại Hội-Trường Diên-Hồng đều đặt vấn-đề pháp-lý cho sinh-hoạt chánh-dảng vì Dự Số 10 của thời Pháp thuộc ngày nay không còn thích-hợp nữa. Vấn-đề được giải-quyết bằng một thông-cáo đề ngày 28-1-64 của Bộ Nội-Vụ, theo đó các đảng phái muốn hoạt-động phải khai trình. Bộ Nội-Vụ sẽ cứu xét và cấp biên-nhận cho phép hoạt-động, tuy-nhiên trên thực-tế một số lớn các tổ-chức chánh trị vẫn tiếp-tục hoạt-động ngoài khuôn-kho pháp-lý nói trên.

Hiến-Pháp 1967 ra đời đặt 1 căn bản pháp-lý cho chánh đảng và đổi lập chánh-trị, với Hiến-Pháp này lần đầu tiên vai-trò nòng cốt của chánh-dảng trong việc xây dựng dân-chủ đã được xác-nhận trên nguyên-tắc, để đặt 1 nền tảng pháp-lý cho sinh-hoạt chánh đảng các nhà làm luật đã minh-định trong điều : d. 99

Điều 99 : 1/ Quốc-Gia công nhận chánh đảng giữ vai-trò thiết yếu trong chế-độ dân chủ.

2/ Chánh đảng được tự do thành-lập và hoạt-động theo thể-thức và điều-kiện luật định.

D. 100. Quốc-gia khuyến khích việc tiến tới chế-độ lưỡng đảng

D. 101. Quốc-gia công-nhận việc định-chế hóa đổi-lập chánh-trị

D. 102. Một đạo-luật sẽ an-định quy-chế chánh đảng và đổi lập chánh trị.

Để thực-thí dân-chủ theo chiều hướng đó qui-chế chánh đảng và đổi lập chánh-trị được công bố ngày 19-6-69 theo luật 09/69 để ổn-dịnh sinh-hoạt chánh-trường và mở đường cho việc thực-hiện chế độ lưỡng đảng như Hiến-Pháp đã ghi. Nhằm ổn-dịnh chánh-trường vừa chống nạn lạm phát đảng phái vừa giúp chánh đảng phát-triển và kết hợp lại dần dần để tiến tới hệ-thống lưỡng đảng, trong bối cảnh đặc biệt của sinh-hoạt chánh-trị tại miền Nam như vậy và trong tiến-trình đi tìm kiếm một qui-chế đảng phái thích-hợp ta thấy có hai khuynh-hướng đối nghịch nhau :

+ Một khuynh-hướng quan-niệm rằng sinh-hoạt đảng phái không nên bị gò bó trong một qui-chế nhất-định nào, nhưng nếu cần có một qui-chế theo như Hiến-Pháp đã dự liệu thì chỉ nên đặt những qui tắc tổng-quát mà thôi. Nên để các đảng phái tùy theo sự biến chuyển tự nhiên của tình thế chánh-trị và nhu-cau tranh cử kết hợp lại với nhau. Đó là quan-niệm của phần đông các lãnh tụ đảng phái.

+ Trái lại khuynh-hướng khác thì nhận thấy nên có một qui-chế chánh đảng, cần có những ràng buộc cần-thiết để chống lại nạn lạm phát đảng phái nhằm hướng đến sự ổn định chính-trường và mở đường thực-hiện chế độ lưỡng đảng. Phải thành thật mà quan-niệm rằng qui chế chánh đảng ngày 19-6-69 đã mở một cánh cửa cho sự kiểm-soát công khai của chánh-quyền, do đó giá-trị của qui-chế tùy thuộc vào tinh thần áp-dụng của chánh-quyền. Ví-dụ Điều 9 : cho phép chánh-quyền có thể không thừa nhận những đảng phái nếu trong thành-phần sáng lập hoặc Ban chấp-hành Trung-ương có những phần-tử Cộng-sản hoặc có hành vi thân Cộng, điều này trên nguyên-tắc không thay gì trở ngại nhưng trên thực-tế tánh cách mơ hồ của nó có thể để cho chánh-quyền nhiều tự-do chủ quan giải-thích và hạn chế sinh-hoạt của chánh đảng.

Điều 17. của qui-chế buộc các đảng phái phải khai báo danh sách đảng viên, khiến cho các đảng phái phải e-dè, ngại ngại.



Cũng theo qui-chế chánh đảng này, muốn thành lập đảng, sáng lập-viên phải lập hồ-sơ lý-lịch của mình, tên đảng, lập trường của đảng, điều-lệ, nội-quy, đảng cương. Khi Bộ Nội-Vụ nhận được hồ-sơ đó sẽ cấp một phái-lai cho phép đảng được hoạt-động, nhưng trong vòng 18 tháng kế tiếp chánh đảng phải có :

- 10 ban chấp hành Tỉnh, Thị Bộ, mỗi Tỉnh Thị Bộ có ít nhất 500 đảng viên.

- Hoặc 5 ban chấp-hành Tỉnh, Thị bộ, mỗi Tỉnh, Thị bộ có ít nhất 500 đảng viên trong số đó có 10 Dân-biểu hay Nghị-sĩ mới được hợp-thức hóa.

Mục-tiêu của những điều luật này nhằm hạn-chế số đảng viên nhưng trong thực-tế kết-quả không là bao ? vì hiện nay đã có 23 đảng đã được hợp-thức hóa và 2 đảng có phái lai nhưng chưa được hợp thức hóa.

Trên thực-tế qui chế này gặp phải một bế tắc, nếu áp-dụng một cách quá tương đối rộng rãi thì không hạn-chế được số chánh đảng như trong tình-trạng hiện nay, trái lại nếu áp-dụng quá nghiêm-khắc thì thật ra ít có đảng nào được hợp thức hóa, ngoài ra chúng ta cũng không nên quên rằng quy chế là một khung cảnh pháp-lý tự nó không đủ làm động lực cải-tiến tình-trạng đảng phái, nếu nó không được kèm theo những điều-kiện thiết thực hỗ trợ cho sinh-hoạt của đảng phái. Vả lại đời sống chánh-trị không phải là một đời sống riêng biệt, mà đời sống chánh-trị chỉ là một hình-thức của đời sống chung của quốc gia, một sự suy-yếu hay bất ổn chánh-trị thật sự không phải chỉ lệ thuộc vào yếu-tố chánh-trị như chánh đảng mà lại bị chi-phối bởi những hoàn-cảnh khác của cả dân-tộc như các yếu-tố địa-lý, kinh-tế, xã-hội, hoàn-cảnh chiến-tranh, v.v....

Trong tiến-trình sinh-hoạt của chánh đảng, sự kết hợp và phát-triển chánh đảng thường là kết quả của sự đảo thái tự nhiên qua những thử thách và tác động của các cuộc bầu cử liên-tục trong một bầu không-khí tự-do và bình thường, do đó luật lệ bầu cử có thể tác động một cách hữu-hiệu và liên tục hơn. Chúng ta đan cử hai trường hợp điển-hình :

- Vừa để giúp chánh đảng phát triển vững chắc vừa để chống lại nạn lạm phát chánh đảng, Hiến-Pháp Đại-Hàn đã qui-định ứng-cử viên Tổng-Thống phải được một chánh đảng giới-thiệu, trong chiều hướng đó muốn ứng cử vào Quốc-hội cũng phải có sự giới-thiệu của một chánh đảng. Một dân-biểu đắc cử vào Quốc-Hội rồi mà ly-khai ra khỏi đảng mình thì đương-nhiên mất chức vụ Dân-biểu.

Ở Tây-Đức, luật bầu cử đã hạn-chế số chánh đảng bằng cách áp-dụng một chế độ đầu phiếu phối hợp giữa đầu phiếu tỉ-lệ và đầu phiếu đơn-danh đa số một vòng. Luật bầu cử cũng an-định không có một đảng nào được đại-diện ở Quốc-Hội nếu không hội được 5% số phiếu. Năm 1957, luật này đã loại ra 14 đảng trên số 18 đảng đã đưa người ra tranh cử.

PHẦN THỨ HAI

VAI TRÒ CỦA CHÁNH-ĐẢNG

Như chúng ta đã rõ ý-niệm đảng phái không phải chỉ thành tựu từ khi con người biết xây dựng dân-chủ mà nó phát-sinh kể từ khi con người nhận thấy đó là một phương-tiện cần-thiết có thể giúp con người (tham gia chánh-trị), lịch-sử các đảng phái chánh-trị tại Việt-Nam diễn-tiến qua nhiều giai-đoạn và mỗi giai-đoạn có những nét đặc thù, ở đây và trong phạm-vi của đề tài, chúng tôi xin lần lượt xét qua về những vai-trò của chánh đảng tại Việt-Nam như thế nào ? đã đóng góp, đã xây dựng được cái gì trong công cuộc xây-dựng dân chủ, kiến-tạo đất nước hay không ?

Để có một khái-niệm tổng-quát chúng tôi xin trình bày những vấn-đề cần-thiết mà một chánh đảng trong 1 quốc-gia dân-chủ tự-do thường gặp phải, nghĩa là chúng tôi muốn nói đến :

trong công cuộc xây-dựng và kiến-tạo dân chủ, một điều-kiện phải và phải thực-hiện trong những bước đầu xây dựng đất nước và phát-triển quốc-gia. Do đó sự sinh-hoạt của những chính-trị gia tại Nghị-trường của dân biểu trên diễn-đàn Quốc-hội nó hoàn-toàn khác biệt và quá xa lạ với những mảnh khoe gian thương, những cuộc làm giàu bất chánh.

Như chúng tôi đã có dịp trình bày chánh đảng tại các quốc-gia tiên tiến có nền văn-minh lâu dài chẳng những không phải là một xa-xỉ-phẩm như quan-niệm tại các quốc-gia kém mở mang chậm tiến, nó đó là một nhu-cau căn bản, cần-thiết một gạch nối liền giữa chánh quyền và nhân-dân. Tại các quốc-gia này người công-dân muốn tham-gia chánh-trị không phải tự nhiên mà có thể tham-gia được, tổ-chức nhân-dân có thể giúp cho người dân tham-dự vào đời sống chánh-trị của quốc-gia đó là đảng phái chánh-trị, các hiệp-hội hoạt-dộng hợp pháp và công khai. Khi tham-gia vào hoạt-dộng của đảng phái người công dân sẽ được huấn-luyện sẽ được tiếp-xúc làm quen với các vấn-đề chánh-trị, do nơi đó mà kiến-thức của công dân sẽ được mở rộng, các danh-từ chánh-trị các phương-tiện chánh-trị sẽ được họ sử-dụng

Có như vậy người dân sẽ hiểu rõ và ý-thức được thế nào là lập trường quốc-gia, chánh-sách và chủ-trương của chánh-phủ, có thấu hiểu được như vậy thì mỗi người dân sinh-hoạt trong cộng đồng quốc-gia chẳng những là một cán bộ chuyên-môn của ngành nào đó mà lại còn là một cán bộ chánh-trị ưu tú của quốc-gia trong giai-đoạn đấu tranh chánh-trị với Cộng-sản trong tương-lai nữa.

**ĐOẠN II. GIÁO-DỤC VÀ THÔNG-TIN HUẤN-LUYỆN VÀ TU-NGHIỆP CÁN-BỘ ƯU-TÚ CỦA QUỐC-GIA.**

Có thể nói rằng chánh đảng là trung tâm giáo-dục chánh-trị vì thông-tin là trọng tâm của chánh đảng. Trước tiên chánh đảng là

Chương 1

**VAI-TRÒ CỦA CHÁNH-ĐẢNG TRÊN NGUYÊN-TẮC THUẬN-LÝ**

**ĐOẠN I. CHÁNH ĐẢNG CÓ NHIỆM-VỤ VẠCH RA LẬP TRƯỜNG CHÁNH-TRỊ CHO MỌI CÔNG-DÂN.**

Đa số các dân-tộc vừa thâu hồi được độc lập, trong bối cảnh lịch-sử thật là bi đát sự sinh-hoạt của dân-chúng quá căng thẳng có một sự nghi kỵ giữa người với người, trong lúc mà miếng cơm manh áo vẫn là vấn-đề tiên quyết và là đề tài cho mọi cuộc tranh-chấp, xung đột lẫn nhau giữa mọi người, chánh-trị và các phương-tiện để vận-dụng nhằm thực thi nền dân chủ quả là những xa xỉ phẩm, những cái gì xa lạ mà trong cuộc sống hiện tại của người dân chưa cần đến hay không phải cần đến.

Trong chiều hướng và trong tinh-thần đó, chánh đảng là một danh-từ quá xa lạ, quá mới đối với đa số dân-chúng thôn quê hoặc đó là những hình-thức mà họ cho là không nên dán thân vào, bởi vì họ nghĩ rằng đi vào đó, tham gia vào các tổ chức ấy sớm đưa chân mình vào cảnh tù tội hay có ảnh hưởng không tốt đến công ăn việc làm của mình.

Thái-độ thờ-ơ lãnh đạm của người dân, thêm vào đó tình-trạng xã-hội của chúng ta phân-hóa, đổ kỵ lẫn nhau đã cản-trở một phần nào

trung tâm huấn-luyện và đào-tạo những cấp lãnh-đạo chánh-trị ưu-tú. Thật vậy khi công-dân gia-nhập vào đảng, đảng có trách-nhiệm huấn-luyện chánh-trị cho các đảng viên, vì có thấu hiểu những ý-niệm căn bản về chánh-trị người công dân trong quốc-gia mới theo dõi được diễn tiến sinh-hoạt chánh-trị và đồng thời có thể tham-gia vào những sinh hoạt này.

Chính điều này trong bản chất vai-trò của chánh đảng khác với đoàn-thể áp lực mà mục tiêu được giới-hạn vào việc phát-huy những quyền-lợi riêng rẽ của đoàn thể. Mục-dịch mà đảng thực hiện có tính-cách tổng quát ảnh-hưởng trong một phạm-vi rộng lớn nhằm đem lại cho công-dân những căn bản hiểu biết thêm ngõ hầu trong hiện tại có thể kết hợp với nhau thống nhất ý chí cùng biểu lộ một lập-trường vững chãi, và có thể trong tương-lai đương đầu hữu-hiệu với những biến-chuyển của thời-cơ chánh-trị.

Cũng trên phương-diện huấn-luyện và giáo-dục chánh-trị đảng viên, chánh-trị học không phải như những môn học khác mà chúng ta có thể hấp thụ nơi ghế nhà trường, trái lại chánh-trị học muốn có kết quả thì lý-thuyết phải đi đôi với thực-hành, và chánh đảng là môi-trường lý-tưởng để cho chúng ta thực-hành và có dịp tiếp xúc với những chuyện thật tế xảy ra nơi chính-trường.

Hiện nay trong các nước tiên tiến, chánh đảng cũng còn là trung tâm huấn-luyện quý báu cho những thành-phần lãnh-đạo ưu-tú của quốc-gia, vì quan-niệm rằng mục-dịch và tôn chỉ của đảng hợp-pháp là chiếm đoạt chánh-quyền bằng những phương-tiện chánh-trị và hành-sử chánh-quyền thực hiện tôn-chỉ cũng như đường lối lãnh-đạo của đảng. Lại nữa đảng còn có nhiệm-vụ thông tin cử tri, giáo-dục cử tri là thúc đẩy cử tri vượt lên trên những đòi hỏi cá-nhân riêng rẽ để đạt đến những yêu sách chung của xã-hội mà cá-nhân là một thành phần, và lẽ dĩ-nhiên chánh-đảng có nhiệm-vụ giải-thích phân-

tích ưu và khuyết điểm để cho cử-tri ý-thức được việc làm của mình luôn-luôn hy-sinh cho tập thể hơn là đòi hỏi những quyền-lợi cá-nhân.

### ĐOẠN III. NHỊP CẦU LIÊN-LẠC GIỮA CHÍNH QUYỀN VÀ QUẦN-CHUNG.

Tại các quốc-gia mà nền dân-chủ mới thoát thai giữa chính quyền và nhân-dân có một hố sâu ngăn cách, thường thường chính-quyền có khuynh-hướng hướng dân người dân những bước dài trên con đường xây-dựng dân-chủ, trong khi đó người dân cảm thấy bơ-vơ, lạc lỏng và do đây họ mặc nhiên chấp nhận những gì của chính-quyền đưa đến và hậu quả thường là tạo những tệ hiem bất mãn trong tầng lớp nhân-dân mà đã từ lâu nay ánh-sáng dân chủ tự-do chưa rọi đến họ.

Kinh-nghiệm lịch-sử chính-trị cho thấy rằng một phương-thức chính-trị mang lại kết quả tốt đẹp cho quốc gia này chưa chắc có thể đem áp-dụng cho một quốc-gia khác không có cùng truyền-thống lịch sử và bối cảnh xã-hội tương-đương với nhau.

Trong một cuộc phát-triển kinh-tế, về phương-diện nhân-lực giai-cấp trung lưu là thành-phần tiên phong, đóng góp nhiều nhất mọi cuộc phát triển quốc-gia, trên bình diện chính-trị đảng phái đã nắm lấy vai-trò ấy, đảng phái là viên gạch nối liền giữa chính-quyền và nhân-dân, đảng phái trong quốc-gia sẽ san bằng những khác biệt sâu xa, đem lại thông cảm, hiểu biết để hy-sinh cho công cuộc chung của quốc-gia.

### ĐOẠN IV. TIÊU-CHUẨN ĐỂ CÔNG-DÂN LỰA CHỌN.

Chính đảng cũng như là phiếu là những dụng-cụ, phương-tiện của sự lựa chọn. Bất buộc hay yêu cầu công dân đi bầu không có ích

lợi gì nếu công việc bầu cử không có cái ý nghĩa là sự lựa chọn.

Trong những cuộc tuyển-cử, khi công dân đi bầu Dân-biểu Quốc Hội hay Tổng-Thống làm sao công dân có thể lựa chọn nếu như mà không có chính đảng đưa người và chương-trình ra tranh cử.

Theo nguyên-tắc tự-do ứng cử, mỗi người công-dân khi hội đủ điều-kiện đều được quyền ra tranh cử, kinh-nghiệm lịch-sử chánh-trị tại các quốc-gia đang phát-triển cho thấy rằng :

Ở các quốc-gia này thường mắc phải chứng bệnh có quá nhiều lãnh-tụ, ai cũng thích chỉ-huy người khác chứ không muốn người khác chỉ-huy mình, có thể nói rằng đây là một trở ngại đáng kể cho sinh hoạt chánh-trị nhất là trong những bước đầu tập sự trên con đường xây-dựng dân-chủ. Văn biết rằng kinh-nghiệm của một cá-nhân dù có dồi-dào, phong phú đến mấy cũng không đầy đủ và so-sánh được với ý kiến hay quan-niệm của tập-thể. Trong các quốc-gia tự-do dân-chủ, công nhận quyền hoạt-dộng chánh-trị của công dân, thì chính đảng là một cơ-quan tập-trung và huy động quần chúng, người công-dân khi lựa chọn có thể lựa chọn đảng theo sở thích của mình bởi vì chính đảng đã đơn giản hóa sự lựa chọn ấy bằng cách đưa người ra ứng cử, đưa ra chương-trình và chủ-trương của mình một cách minh-bạch. Do đó khiến cho công-dân không phải bối rối.

Tóm lại, xuyên qua những vai-trò mà chúng ta vừa kể, huấn luyện công-dân, đào-tạo những nhà lãnh-đạo tương-lai, tiêu-chuẩn của sự lựa chọn chính đảng có một tầm quan-trọng đặc-biệt trong cuộc sinh-hoạt chính-trị và chính đảng là cơ-quan biểu-hiện và tạo thành ý chí quốc-gia, và qua sự trung-gian của chính đảng, công-dân tích cực và trực-tiếp tham-gia vào sinh-hoạt chánh-trị.



Chương 2

**THỬ TÌM-HIỆU THỰC-CHẤT ĐẢNG-PHÁI VIỆT-NAM**

Mỗi quốc-gia đều có một hoàn-cảnh, một lịch-sử sinh-hoạt chánh-trị riêng biệt, và như chúng tôi đã trình-bày ở phần trên, sự sinh-hoạt và phát-triển của chánh đảng tùy thuộc mật thiết vào hoàn cảnh cũng như môi-trường của quốc-gia đó, môi-trường thích-hợp thì chánh đảng phát-triển nhanh còn trái lại thì chánh đảng sẽ khó phát-triển và đôi khi tàn lại dần. Nếu dựa trên tiêu-chuẩn sinh-hoạt của các chánh đảng Tây-phương, thì Việt-Nam với tình-trạng phe phái phân-hóa vô tổ-chức còn ở trong giai-đoạn tiền chánh đảng tân-tiến. Hệ-thống tổ-chức đảng phái phần lớn dựa theo hệ-thống tổ-chức Hành chánh của quốc-gia từ cấp Trung-Ương, tỉnh bộ, Quận Bộ nhưng đó chỉ là hình thức chỉ có trên giấy tờ. Do đó chúng ta khó dùng những tiêu chuẩn cổ-diện như tả, hữu để liệt-kê các đảng phái chánh-trị.

Ở đây, đảng phái quốc-gia không có chủ thuyết, chương-trình rõ rệt. Về phương-diện mục-tiêu các đảng quốc-gia không khác nhau, họ đều chủ-trương chống Cộng-sản, thực thi công bằng xã-hội, phát-triển kinh-tế và nếu có khác nhau thì chỉ trên phương-diện chiến thuật. Để có một ý niệm thô sơ của hiện-trạng đảng-phái phức-tạp ngay nay chúng ta có thể phân biệt như sau :

ĐOẠN I. XẾP LOẠI THEO TIÊU-CHUẨN PHÁP-LÝ.

Sự phân-biệt này nhằm mục-dịch cho ta một ý-niệm thô-sơ về một trình-độ hoạt-động chánh-trị hợp-pháp.

A. Trước hết, chúng ta phân biệt các chánh-đảng đã được hợp-thức-hóa theo luật số 009/69 ngày 19-6-1969.

- |  |                   |
|--|-------------------|
| 1. Đại-Việt Cách-Mạng đảng của Ông       | Hà-Thúc-Ký        |
| 2. Lực-Lượng Dân-chủ Việt-Nam            | Nguyễn-văn-Ngãi   |
| 3. Phong-trào Quốc-Gia Cấp-Tiến          | Nguyễn-ngọc-Huy   |
| 4. Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng                | Vũ-Hồng-Khanh     |
| 5. Việt-Nam Q.D.Đảng xứ bộ miền Nam      | Nguyễn-Hòa-Hiệp   |
| 6. V.N.Q.D.Đ. Thống-nhất                 | Nguyễn-đình-Lương |
| 7. V.N. Nhân-Xã Cách-Mạng đảng           | Trương-Công-Cừu   |
| 8. Chánh đảng Cộng-Hòa đại-chúng         | Trần-Chánh-Thành  |
| 9. Lực-lượng Nhân-Dân Kiến-Quốc          | Lê-Trọng-Quát     |
| 10. Lực-Lượng Đại Đoàn-Kết               | Nguyễn-Gia-Hiến   |
| 11. V.N. Dân-Chủ Xã-Hội Đảng (Dân-Xã)    | Trình-Quốc-Khánh  |
| 12. Tập-đoàn cứu Chiến-sĩ Hòa-Hảo        | Lâm-Thành-Nguyễn  |
| 13. V.N. Dân-chủ Xã-Hội Thống-NHẤT       | Huyền-Hữu-Phí     |
| 14. Phong-Trào Tân-Dân                   | Nguyễn-thành-Vinh |
| 15. Phong-trào Tân Xã-Hội Việt-Nam       | Nguyễn-Bá-Lương   |
| 16. Liên-Minh Phục-Việt Quốc-Gia         | Bùi-Văn-Sét       |
| 17. Lực-lượng Dân-chủ Xã-Hội P.Giáo V.N. | Vũ-Quốc-Thông     |
| 18. Đảng Công Nông                       | Nguyễn-Bá-Cẩn     |
| 19. Phong-trào Phục-hưng Miền Nam        | Nguyễn-Khắc-Thành |
| 20. Mặt-trận Nhân-dân cứu nguy Dân-tộc   | Trần-văn-Đôn      |
| 21. Lực-lượng tự-do Dân-chủ              | Nguyễn-văn-Hương  |
| 22. Việt-Nam Hưng Quốc Đảng              | Hoàng Cơ Bình     |
| 23. Nhân-Văn Cách mạng đảng              | Đình-Sơn          |

B. Các chính đảng đã được cấp phái-lai hoạt-dộng theo luật 09/69 nhưng chưa được hợp-thức hóa :

- |                                |               |
|--------------------------------|---------------|
| 1. Lực -Lượng Quốc-Gia Dân-tộc | Phạm-Văn-Thới |
| 2. Khối đoàn-kết Thiếu-số V.N. | Vong-A-Sáng   |
|                                | Ksort-RORT    |
|                                | Tôn-Ái-Liêng  |

C. Các đảng bất hợp-pháp hiện hữu :

Ngoài những đảng hợp-pháp là những đảng được hợp-thức hóa hoặc được cấp phái-lai, còn những đảng bất hợp pháp, đó là những đảng hoặc không đủ điều-kiện để được hợp-thức hóa sau thời gian 18 tháng được cấp phái-lai hoạt-dộng và kể như bị giải-tán ví dụ như :

- |                                    |                  |
|------------------------------------|------------------|
| Lực-Lượng Dân-Tộc Việt             | Phan-Bá-Cầm      |
| Mặt-trận Việt-Nam Quốc-gia Liên-ái | Hồ-Duy-Trinh     |
| Đảng Quốc-gia Việt-Nam             | Nguyễn-dình-Quát |

hoặc những đảng hoạt-dộng không khai báo, bất chấp qui-chế chính đảng như : Lực-lượng Quốc-gia Tiến bộ của Luật-sư Trần-ngọc-Liêng và Bà Ngô-Bá-Thành. Theo danh-sách liệt kê trên đây, chúng ta thấy có một số đảng vẫn sinh-hoạt ngoài khuôn-khố pháp-luật, vậy để có một cái nhìn cụ-thể và rõ ràng hơn, chúng ta sẽ tìm những tiêu-chuẩn phân-loại thực-tế hơn tiêu-chuẩn pháp-lý.

## ĐOẠN II. XẾP LOẠI THEO TIÊU-CHUẨN THỰC-TẾ.

Việc nhận-diện các đảng rất là phức tạp, khó khăn vì đảng dựa trên nhiều yếu-tố, nhưng trong nhu-cầu làm sáng tỏ sinh-hoạt chính đảng, chúng ta cần phải phân-loại. Trong sự thành lập và sinh hoạt chúng ta có thể nhận thấy một yếu-tố làm đặc tánh của chính

đảng, chúng ta sẽ lấy yếu-tố đặc-tánh ấy để làm tiêu-chuẩn phân biệt do đó chúng ta có thể phân biệt :

1) Các đảng cá-nhân, cảnh ngộ :

Đặc-tánh chủ-yếu trong đảng cá-nhân là sự kết hợp chung quanh một cá-nhân. Đảng cảnh ngộ là những đảng phát-sinh từ một tình-trạng đặc-biệt và nhất thời của lịch-sử.

+ Đảng cá-nhân :

- |                              |                 |
|------------------------------|-----------------|
| - Phong-trào Tân xã-hội V.N. | Nguyễn-Bá-Lương |
| - Việt-Nam Hưng-Quốc Đảng    | Hoàng-Cơ-Bình   |

+ Đảng cảnh ngộ :

- |  |                  |
|--|------------------|
| - Mặt trận Nhân-Dân Cứu-nguy Dân-Tộc<br>(thành-lập lúc biến-cố Tết Mậu-Thân)         | Trần-văn-Đôn     |
| - Lực-lượng Tự-do Dân-chủ<br>(Đề chuan-bị thành-lập Mặttrận Quốc-gia Dân-chủ xã-hội) | Nguyễn-văn-Hương |

Trong các đảng này yếu-tố cá-nhân cũng đóng một vai-trò quan-trọng trong sự hình thành các đảng cảnh ngộ này.

2) Đảng khuynh-hướng :

Phần lớn các đảng này dựa trên một khuynh-hướng chánh-trị :

Hệ-phái Việt-Nam Quốc-Dân Đảng.

- |   |                   |
|---|-------------------|
| • Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng                | Vũ-Hồng-Khanh     |
| • Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng xứ bộ miền Nam | Nguyễn-Hòa-Hiệp   |
| • Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng Thống-Nhất     | Nguyễn-dĩnh-Lương |

Khuynh-hướng Đại-Việt :

- |                               |                 |
|-------------------------------|-----------------|
| • Đại-Việt Cách-mạng đảng     | Hà-thúc-Ký      |
| • Lực-lượng Dân-Chủ V.N.      | Nguyễn-văn-Ngai |
| • Phong-trào Quốc-giaCấp-tiến | Nguyễn-ngọc-Huy |

Khuyh-hướng cần-lao :

- |                                 |                  |
|---------------------------------|------------------|
| . V.N. Nhân-xã Cách-mạng Đảng   | Trương-Công-Cừu  |
| . Chánh đảng Cộng-Hòa đại-chúng | Trần-chánh-Thành |
| . Lực lượng Nhân-Dân Kiến-Quốc  | Lê-Trọng-Quát    |

Khuyh-hướng chủ-trương trung-lập, liên-hiệp :

- |                                  |                    |
|----------------------------------|--------------------|
| . Lực-lượng Quốc-Gia Tiên-bộ của | Trần-ngọc-Liêng và |
|                                  | Bà Ngô-Bá-Thành    |

Trong các đảng này cá nhân cũng khá quan trọng thể hiện qua sự phân hóa của các đảng ra nhiều hệ phái và mỗi hệ-phái đặt dưới sự lãnh đạo của một lãnh tụ có một địa bàn hoạt-động riêng.

3) Các đảng dựa trên các đoàn-thể quyền-lợi :

Ý-niệm quyền-lợi ở đây phải được quan-niệm một cách rộng rãi, gồm cả quyền-lợi vật-chat và tinh-thần.

o Đảng dựa trên các đoàn-thể tôn-giáo :

- |  |                     |
|--|---------------------|
| + Giáo-phái Cao-Dài (địa bàn hoạt-động miền Tây)           |                     |
| . Đảng Cộng-Hòa xã-hội                                     | Văn-Thành-Cao       |
| . Mặt-trận Quốc-gia Kháng-chiến                            | Nguyễn-Thành-Phương |
| . Phong-trào Tân-Dân                                       | Nguyễn-thành-Vinh   |
| + Giáo-phái Phật-Giáo Hòa-Hảo (địa bàn hoạt-động miền Tây) |                     |
| . V.N. Dân-chủ Xã-Hội Đảng (Dân Xã)                        | Trình-Quốc-Khánh    |
| . Tập-đoàn cựu chiến-sĩ Hòa-Hảo                            | Lâm-thành-Nguyên    |
| + Thiên-Chúa giáo :  |                     |
| . Lực-lượng Đại-Đoàn-Kết                                   | Nguyễn-Gia-Hiến     |

- + Phật-giáo (V.N. Quốc-Tự) :  
Lực-Lượng Dân-Chủ Xã-Hội P.G.V.N.                      Vũ-Quốc-Thông
- + Đảng dựa trên nghiệp-đoàn :  
Đảng Công-Nông Việt-Nam                                      Nguyễn-Bá-Cần  
(dựa trên Tổng Liên-đoàn Lao-Công) của Ô. Trần-Quốc-Bửu
- + Đảng dựa trên chủng tộc :  
Khối đoàn kết thiểu-số V.N.                                      Võng-A-Sáng  
Khort RORT  
Ton-ái-Lieng

Trong những đảng dựa trên các đoàn-thể quyền-lợi chúng ta thấy yếu tố cá nhân cũng rõ rệt thể hiện qua sự phân-hóa trong mỗi tôn-giáo và mỗi đảng phái.

### ĐOẠN III.      ĐẢNG PHÁI THAM-GIA TRONG CÁC CUỘC BẦU CỬ.

Như chúng ta đã rõ, chánh đảng trong một quốc-gia chẳng những là mối liên-lạc giữa chánh-quyền và nhân-dân một phương-thức để công dân tham-gia chánh-trị mà còn đóng vai-trò quan-trọng trong các cuộc bầu cử liên-quan mật-thiết đến đời sống chánh-trị của quốc gia. Thật vậy, trong phần lớn các quốc-gia dân chủ tiên tiến, muốn làm dân-biểu, Nghị-sĩ hay muốn ứng cử Tổng-Thống điều-kiện tiên quyết là phải gia nhập một đảng phái chánh-trị, có gia-nhập chánh đảng mới gây được uy-tín giữa các đảng viên trong các cuộc sinh-hoạt chánh-trị của đảng phái và từ đó người công dân mới có thể được đề-nghị ra tranh cử. Sở dĩ có tình-trạng trên là bởi vì nếu chúng ta muốn thành-công trong các cuộc bầu cử thì lẽ dĩ-nhiên phải có hậu-thuần của nhân-dân, phải được sự ủng hộ của mọi người, nếu như chúng ta không gia-nhập một đảng nào cả thì lấy đâu người đề-tín-nhiệm, để

bầu cho chúng ta. Do đó dù có ra tranh-cử với chủ-trương và chính sách vĩ-đại thì cũng ví như công đả-tràng xe cát vậi thôi.

Tại Việt-Nam, vì mắc phải tình-trạng hậu tiến trong việc xây-dựng dân-chủ, cho nên việc sinh-hoạt của công dân trong các cuộc bầu-cử có phần khác đi, để hiểu rõ tình-trạng nêu trên chúng thử xét qua một vài kết quả của các cuộc bầu cử tại Việt-Nam trong thời-gian qua :

### I. Cuộc bầu cử Quốc-hội Lập-hiến ngày 11-9-66 :

Trong số 117 vị dân biểu đặc cử, nếu nhìn lại tư cách các ứng cử viên ấy trước ngày bầu cử, chúng ta thấy :

- 93 vị ứng cử với tư cách độc lập
- 13 vị ứng cử với tư cách cá-nhân
- 2 vị ứng cử với tư cách Việt-Quốc
- 7 vị ứng cử với tư cách giáo-phái (Hòa hảo - Cao-Đài)
- 2 vị ứng cử với tư cách đại-diện Fulro.

Trong điều-kiện ấy màu sắc chánh-trị của Quốc-Hội Lập-hiến trở nên khó hiểu, và có 4 khối dân-biểu :

- |                           |               |
|---------------------------|---------------|
| - Khối Liên-minh Dân-chủ  | : 46 dân biểu |
| - Khối đại-chúng          | : 22 dân biểu |
| - Khối phục-hưng Miền Nam | : 12 dân biểu |
| - Khối độc lập            | : 16 dân biểu |

### II. Cuộc bầu cử Tổng-Thống + Phó-Tổng-Thống ngày 3-9-67.

+ Trong thời-gian các liên-danh nạp đơn ứng cử :

Các chánh đảng chỉ có những hoạt-động lẻ tẻ, rời rạc, Việt Nam Quốc-Dân-Đảng đã tổ-chức các đại-hội tại Biên-hòa ngày 22-5-67 qui tụ khoảng 150 đại-biểu cấp đảng bộ vùng 3 chiến-thuật.

Với quá bán Nghị-sĩ là người Công-giáo, Thượng-nghị-Viện ở trong tình-trạng thất quân-bình chánh-trị bởi vì Thượng-nghị-Viện không làm sao được mục tiêu hội nhập chánh-trị kết hợp chánh đảng. Sở dĩ Thượng-nghị Viện vắng bóng các Nghị-sĩ của chánh đảng là vì 3 nguyên do chánh :

• Sự phân hóa của các chánh đảng, một đảng phái lại đưa ra nhiều liên-danh ra tranh cử, trường-hợp Việt-Nam Quốc-Dân Đảng đã đưa ra 17 liên-danh ứng cử.

• Sự khủng hoảng lãnh-tụ đưa đến tình-trạng các lãnh-tụ không đủ khả-năng dàn xếp quân-chúng và lãnh-đạo nội bộ. Không đủ uy-tín để lôi cuốn sự ủng hộ nhiệt-tình của đảng viên

• Lạm phát liên-danh ứng-cử khiến cho cử-tri không thể lựa chọn chính-xác được

**ĐOẠN II. TƯƠNG-QUAN GIỮA CHÁNH-QUYỀN VÀ ĐẢNG PHÁI.**

Một khi đảng phái chấp nhận sinh-hoạt trong cộng đồng quốc gia lẽ tất nhiên phải tuân theo những điều-kiện luật định của quốc gia đó, về vấn-đề này chúng ta thấy có hai trường-hợp xảy ra :

- + Chính-sách hạn-chế sinh-hoạt của đảng phái.
- + Chính-sách phóng túng hay để cho đảng phái tự-do hoạt-động.

Trong trường-hợp thứ nhất, chánh-quyền nhằm khuynh-hướng muốn hạn-chế nạn lạm phát các đảng phái trong quốc-gia có nhiều lãnh-tụ, và mỗi lãnh-tụ lại khai sinh một đảng phái, như chúng tôi

Đảng xã Đảng đã tổ-chức lễ kỷ-niệm 1 năm thống nhất tại Long-Xuyên qui tụ khoảng 1.000 đại-biểu ở tỉnh miền Tây tham-dự.

+ Trong thời-gian vận-động tranh-cử :

Người ta cũng không ghi nhận được một hoạt-động đáng kể nào của các chánh đảng lớn, ngoại-trừ một số vài chục thanh-niên cầm đảng kỳ ra nghinh đón các ứng cử viên tại Phi-Trường Đà-Nẵng và ứng-cử-viên Hà-Thúc-Ký tại Phi-Trường Phú-Bài khi các liên-danh đến tiếp-xúc với cử-tri tại Tỉnh này. Vì vậy ngay tại các Tỉnh mà V.N.Q.D.Đ. có hậu-thuần đáng kể nhất như Đà-Nẵng, Quảng-Nam, Quảng Ngãi liên-danh Vũ-Hồng-Khanh cũng không thâu được số phiếu khả-quan

Tại Đà-Nẵng, liên-danh này chỉ được 3.215 phiếu (bạc 7)

Tại Quảng-Nam 17,187 phiếu (bạc 3).

Tại Quảng-Trị, nơi được xem là có cơ-sở Đại-Việt Cách-mạng nhất, liên-danh này cũng chỉ được 16.000 phiếu (bạc 2) và tại Huế 5054 phiếu (bạc 3).

Những con số nêu trên cho phép chúng ta kết-luận rằng các chánh đảng đã thất bại trong vấn-đề thống nhất nội bộ và liên-minh với nhau trước cuộc tuyển cử vừa qua.

**III. Cuộc bầu cử Thượng-nghị-Viện ngày 3-9-1967.**

Nhìn vào kết quả chánh-thức của cuộc bầu cử Thượng-nghị-Viện, sự toàn thắng của khối Công-giáo rõ rệt. Trong 6 liên-danh đặc cử có đến 4 liên-danh được Công-giáo ủng hộ. Đó là :

- Liên-danh "Công ích và Công bình xã-hội" do Ô. Nguyễn-Văn-Huyền thụ-ủy.
- Liên-danh " Đại-đoàn-Kết" do ông Nguyễn-Gia-Hiến thụ-ủy.
- Liên-danh " Trời Việt" do ông Huỳnh-văn-Cao thụ-ủy
- Liên-danh " Đoàn-Kết để tiến bộ" do Ô. Trần-văn-Lâm thụ-ủy



Tóm lại trên cương-vị chánh-quyền, hoạch-định chính phát-triển của quốc-gia là một vấn-đề quá rất khó khăn nhưng sao an-định cho thích-hợp với hoàn-cảnh đặc biệt của quốc-gi là một vấn-đề khó khăn vô cùng.

Tương-quan giữa các đảng phái với nhau :

Mục-tiêu của chánh đảng là tranh-thủ chánh-quyền và sử chánh-quyền có như vậy chánh đảng mới có cơ-hội và hoàn-cảnh hiện chủ-trương và chính-sách của mình, để đạt được mục-tiêu của chánh đảng phải tranh-đấu với nhau, và trong sự tranh-đấu đó nhiên phải có sự va chạm quyền-lợi, đồng thời phát sinh ra những chiến-thuật và chiến-lược nhằm mục-dịch triệt hạ đối-tượng của hầu đem lại quyền hành-sử chánh-quyền trong tay của mình.

Trong cuộc tranh-đấu đó các chánh đảng đều phải chấp một điều-không chung đó là phải tuân theo khuôn khổ và điều-khiếm định. Muốn đạt được đa số phiếu trong các cuộc bầu cử, lẽ dĩ-chánh đảng phải được sự ủng hộ của đa số dân-chúng, muốn được vậy chánh đảng phải được lãnh đạo bởi những nhân-vật có uy-tí nập những cán bộ, những đảng viên có khả-năng biết hy-sinh quí lợi cá-nhân trước quyền-lợi của tập-thể. Một trong những lợi-hữu-hiệu của chánh đảng hành sử để đạt được mục-tiêu của mình là niềm tin, làm sao cho những người trong đảng và những cán-bộ viên của đảng thấy được và tin-tưởng rằng, đảng không phải đượ ra để phục-vụ quyền-lợi cho một cá-nhân hay một vài cá-nhân, mà đảng được lập ra vì quyền-lợi chung của đất nước, vì nhu-cầu của toàn dân.

Song-song với đường lối tranh-đấu chánh đảng và hợp-

đã có dịp trình bày tình-trạng đảng phái hỗn độn, không trật-tự chẳng những không giúp ích gì cho sinh-hoạt dân chủ của quốc-gia đó mà trái lại làm cản-trở cho việc xây-dựng dân-chủ của quốc-gia đó nữa. Trường-hợp này chúng ta thường gặp trong các quốc-gia hậu-tiến mới thu hồi được độc-lập vì muốn có một cơ-chế chánh-quyền mạnh, nhằm ổn-định sinh-hoạt chánh-trị, do đó chúng ta thấy một phần nào phương-thức này đã mang lại kết quả tốt đẹp, nhưng trường-hợp hạn chế sinh-hoạt của đảng phái bằng những điều-không khó-khăn, khó có thể thực-hiện được có thể đưa đến tình-trạng độc đảng, đó là hình ảnh mà người ta ít tìm thấy trong một quốc-gia tự-do dân-chủ.

Về trường-hợp thứ hai : chấp-nhận nguyên-tắc công-dân được tự-do và bình đẳng trên mọi phương diện. Do đó quyền tự-do sinh-hoạt chánh-trị là một trong những quyền tự-do của con người. Trường-hợp này chúng ta có dịp tìm thấy trong sinh-hoạt chánh-trị của các quốc-gia tiên tiến có một nền văn-minh lời đời. Quan niệm rằng mỗi phe nhóm, mỗi lãnh tụ đều có những cái hay, mà những cái hay đó gom góp lại sẽ tạo nên một lực lượng hùng mạnh, vô địch, và lại chánh-quyền nghĩ rằng để cho đảng phái sinh-hoạt tự-do, trong quốc-gia lẽ dĩ-nhiên có những đảng phái mạnh, đảng viên nhiều cán bộ giỏi, song song với những đảng ấy cũng có những phe nhóm phối thai mới ra đời.

Theo chu-kỳ của sinh-hoạt chánh-trị của một quốc-gia và theo luật đào thải những kẻ yếu những đảng phái nào không cố gắng tích cực xây-dựng cơ-sở của mình, lẽ đương nhiên sẽ bị loại dần ra khỏi sinh-hoạt chánh-trị quốc-Gia. Do đó chúng ta nhận thấy rằng sự phát-triển của hệ-thống chánh đảng trong một quốc-gia tùy-thuộc mật thiết vào hoàn-cảnh của quốc-gia đó, có thể một chính-sách rất thích hợp cho quốc-gia này, lại là một trở lực cho quốc-gia khác.

cũng có trường-hợp chánh đảng vì quá mù quáng trước quyền-lợi riêng tư vật-chất mà dùng những thủ đoạn chánh-trị để loại địch-thủ của mình. Trong bối cảnh đặc biệt của một nước trong một lúc nào đó các chánh đảng nhận thấy rằng lãnh tụ của một đảng nào đó có thể một ngày gần đây sẽ nắm giữ một chức-vụ quan-trọng trong guồng máy chánh quyền, do đó sẽ không ngần ngại dùng những mưu đồ xảo-quyệt nhằm tiêu-diệt nhân vật đó, mất lãnh tụ có uy-tín để lãnh-đạo lẽ tất nhiên sẽ lôi kéo theo sự suy tàn của đảng phái. Có thể nói rằng vụ mưu sát giáo-sư Nguyễn-văn-Bông đã minh-chứng được một phần nào lý do mà chúng ta vừa trình bày trên, mặc dù chánh-quyền đã làm sáng tỏ vụ này nhưng hiện tại bây giờ chúng tôi cũng còn đặt nghi vấn ?

Tương-quan giữa đảng phái và quan-chúng :

Trong hiện-tại vẫn còn có một số người nuôi hy-vọng một chiến-thắng quân-sự, thật ra nhìn thẳng vào thực-trạng của đối phương và sự tiến-triển của chúng ta trong năm vừa qua, một chiến thắng quân-sự không phải là không có được. Nhưng nó đòi hỏi một thời-gian dài, thời-gian mà những thúc đẩy của tình-hình quốc-tế. Sự thiếu-kiên-trì của dự-luận Mỹ cũng như khát vọng hòa-bình của dân-tộc Việt-Nam không cho phép.

---

Bởi thế cho nên, chiến-trường nơi trận mạc vẫn biết có tầm quan-trọng của nó - vẫn luôn-luôn chỉ là thứ yếu và chỉ có chiến-trường nhân tâm mới là quyết-định. Đã hiểu rằng chiến-tranh hiện nay là cuộc chiến-tranh, tranh-thủ nhân tâm và mặt trận chánh trị đứng hàng đầu và vấn-đề đặt ra là phải làm thế nào nắm phần thắng lợi trên mặt trận ấy. Muốn thế, chúng ta phải làm thế nào để phát-huy chủ nghĩa quốc-gia, gây một niềm tin mãnh-liệt và vững chắc trong nhân-dân vào xã-hội tự-do, dân-chủ để chống lại chủ-nghĩa Cộng-Sản. Lại nữa chúng ta phải chính-trị hóa các vấn-đề chánh trị, mở rộng tầm hiểu biết và nhận-thức của công dân, chính-trị hóa

### KẾT-LUẬN

- Kinh-nghiệm lịch-sử chánh-trị trên thế-giới cho thấy - một mô-thức chánh-trị khá-dĩ đem lại kết-quả tốt-đẹp cho quốc-gia này, chưa chắc thích-hợp với quốc-gia khác, do đó, phương-thức định-hoạt chánh-trị của các quốc-gia tiên-tiến, có nền tảng chủ được xây-đựng lâu dài không thể áp-dụng tại các quốc-gia hậu-tiến đang mở mang đượ. Nằm trong chiều-hướng ấy chúng ta thử đi tìm phương-thức sinh-hoạt chánh-trị ngõ hầu thúc-đẩy cơn bệnh đảng phái Việt-Nam phải dần đến chỗ bình-phục và phát-triển. Nhưng trước hết chúng ta tìm-hiểu đại-cương tình-trạng đảng-phái tại một số các quốc-gia trên thế-giới.

Trong phần đề-nghị này chúng tôi mạn-phép bỏ qua về hệ-thống độc đảng bởi vì kinh-nghiệm đau-thương cho thấy rằng tình-trạng độc đảng dễ đưa đến độc tài và vì độc-tài trái với nguyên-tắc tự-do dân chủ, tự-do hoạt-động chánh-trị tại nước ta.

+ Về trường-hợp lưỡng đảng : lưỡng đảng là trong nước có hai đảng lớn thay phiên nhau nắm chánh-quyền, với hệ-thống lưỡng đảng thì chế-độ chính-trị thích-hợp nhất là chế-độ Nghị-viện. Chúng ta thấy nước Anh theo chế-độ Nghị-viện và có 2 đảng lớn hoạt-động đó là đảng Bảo-thủ và đảng Lao-động. Như chúng tôi đã có dịp trình-bày chế-độ

sinh-hoạt còn có nghĩa là nung đúc tinh-thần chiến-đấu, bởi vì trước một cuộc chiến đấu lâu dài và kham khổ chỉ còn có tinh-thần quyết chiến thắng mới tạo được sức chịu đựng, sự chấp-nhận hy-sinh trong công-tác tranh-thủ nhân-tâm với địch. Những hành-động vừa trình-bày trên sẽ chỉ là một mớ lý-thuyết vô bổ, không giúp ích gì cho công cuộc sinh-hoạt chánh-trị tại Việt-Nam nếu hiện-hữu chúng ta không có một cơ-quan vận-dụng và tập-trung dư-luận làm trung-gian giữa chánh-quyền và nhân-dân - nghĩa là chúng tôi muốn nói đến các đảng phái chánh-trị.

Nghị-viện là chế-độ mà trong đó người đầu bầu Quốc-hội rồi Quốc-trưởng chỉ-định Thủ-tướng được đa-số quốc-hội tán-thành. Trong cuộc bầu-cử vừa rồi, đảng Bảo-thủ thắng cử được hơn phân nửa số ghế trong Nghị-viện, lãnh-tụ đảng Bảo-thủ là thủ-tướng, mà cũng đồng-thời là lãnh-tụ của phe đa-số tại Nghị-viện, bởi vậy các chương-trình và kế-hoạch của ông đều được Nghị-viện tán-thành nên ông có quyền định-đoạt công việc và có phương-tiện thực-hiện các kế hoạch của mình.

Trái lại, chế-độ Tổng-thống có 2 đảng kỷ-luật chặt-chẽ thì khó làm việc lắm. Ông Tổng-thống được bầu riêng, Quốc-hội được bầu riêng, Tổng-thống không phải là người do Quốc-hội chỉ-định như trong chế-độ Nghị-viện. Nếu trong chế-độ Tổng-thống có 2 đảng đối chọi với nhau, Tổng-thống thuộc về một đảng mà đa-số Quốc-Hội thuộc về đảng khác thì Tổng-thống không thể làm việc được. Nước Mỹ hiện tại có 2 đảng : Cộng-Hòa và Dân chủ nhưng vì ở Mỹ đảng không có kỷ-luật cho nên tình-trạng rắc-rối nói trên có thể tránh được. Như chúng ta đã biết hiện giờ Tổng-thống Nixon thuộc đảng Cộng-Hòa nhưng đa-số Quốc-hội lại là người của đảng Dân-chủ, nhưng nhờ ở Mỹ đảng là một bộ máy để tranh-cử chứ không phải là đảng có kỷ-luật chặt-chẽ và có chương-trình nhất định cho nên Tổng-thống mới có thể làm việc được, Tổng-thống tiếp xúc với Dân-biểu, Nghị-sĩ thuyết-phục họ khi vấn-đề được đem ra nghị trường.

---

+ Về trường-hợp đa-đảng : Nếu trong nước mà theo chế-độ Nghị-viện thì không thể nào làm việc được, bởi vì Thủ-tướng trong chế-độ Nghị-viện phải là người của đa-số Quốc-hội tán-thành, trong trường hợp nếu khối Dân-biểu thuộc nhiều đảng mà không cấu-kết với nhau chặt chẽ thì có thể tan-rã dễ dàng vì 1 số đồng-ý về vấn-đề này, bất đồng ý-kiến về vấn-đề khác, do đó khối đa-số tan-rã thì chánh-phủ phải sụp đổ, và trường-hợp điển-hình là trường hợp của nước Pháp thời đệ Tam và đệ Tứ Cộng-Hòa.

- Trở về với hoàn-cảnh đất nước Việt-Nam. Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa đã chọn chế-độ Tổng-thống nhưng lại dành nhiều quyền cho cơ-quan Lập-pháp, vì thế nếu một hệ-thống lưỡng đảng được áp-dụng nó sẽ chỉ thích-hợp nếu hai đảng được tổ-chức lỏng-lẻo như hai đảng bên Hoa-kỳ. Trái lại nếu đó là một hệ-thống lưỡng đảng có kỷ-luật chặt-chẽ chúng ta khó có thể tránh được một trong hai trường-hợp khó-khăn, nghĩa là hoặc Tổng-thống sẽ có toàn quyền quyết định và dễ tiến đến độc-tại nếu đảng của Tổng-thống nắm được đa-số tại cả hai viện - hoặc Tổng-thống đành chịu bất lực nếu không có đa-số này. Do đó lưỡng đảng chưa hẳn là một giải-pháp thích-hợp để đem lại quân-bình và ổn-định cho sinh-hoạt chánh-trị Việt-Nam trong tương lai như các nhà lập hiến đã hy-vọng.

- Với bối-cảnh đặc-biệt, thêm vào đó nạn lạm-phát đảng-phái trầm-trọng, vấn-đề đặt ra là làm thế nào để Việt-Nam có một hệ-thống chánh-đảng vững mạnh.

- Kinh-nghiệm cho thấy : muốn có một hệ-thống chánh-đảng mạnh không phải một sớm một chiều mà có được, mà đó là kết-tinh của sự thực-hành dân-chủ trong hàng thế-kỷ. Do đó chúng tôi nghĩ rằng Việt-Nam hiện tại nên để cho đảng-phái sinh-hoạt tự-do, về phía Chánh-quyền cần phải tạo những hoàn-cảnh thuận lợi để bảo-đảm và khuyến-khích người dân tham-gia vào các đảng phái. Qua những cuộc bầu-cử tự-do và trong sạch, chánh-đảng có cơ-hội phô-trương uy-thế của mình và đồng thời kết-nạp được nhiều đảng-viên, cán-bộ, theo đó trong khuynh-hướng đào-thải tự-nhiên các đảng phái nào không củng-cố nội-bộ, không kết-nạp được nhiều đảng-viên tất nhiên sẽ tàn-lụi dần, đồng thời tạo một địa-vị xứng đáng cho những đảng mạnh, có thực-lực và như thế tình-trạng chánh-đảng tại Việt-Nam có cơ-hội phát-triển trong môi-trường thích-hợp ngõ-hầu đóng vai-trò quan-trọng, trong công-cuộc xây-dựng dân chủ tại Miền Nam.

## TÀI-LIỆU THAM-KHẢO

- Luật Hiến-Pháp và Chánh-trị-học NGUYỄN-VĂN-BÔNG
- Luật Hiến-pháp LÊ-ĐÌNH-CHÂN
- Các lực-lượng chánh-trị TRẦN-THỊ HOÀI-TRẦN
- Tài-liệu Hội-thảo BỘ XÃ-HỘI
- Vấn-đề đổi-lập chánh-trị NGUYỄN-TIẾN-HỸ
- Nguyệt-san Cấp-Tiến THÁNG 1 NĂM 1970
- Bản nguyệt-san Trình-Bày SỐ 18 VÀ 19
- Qui-chế chánh-đảng và đổi lập chánh-trị LUẬT SỐ 9/69
- Tổ-chức bầu-cử và kết-hợp chánh-đảng VĂN-HIỆU-NGHĨA
- Pháp-chế chi-phối chánh-đảng TRẦN-VĂN-TƯ

Marbhiensoneo  
298, Lý Thái<sup>2</sup> Sq. B

# PHIẾU ĐÁY CHUYÊN

Số: LA-91 2013--

## I. Thông tin về tài liệu

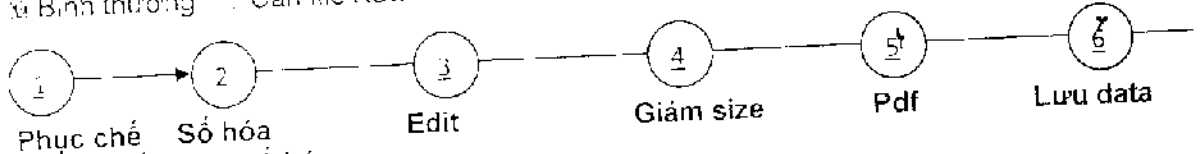
- Ký hiệu: L.V.H.C. 05
- Loại tài liệu: Luận án
- Người giao: Khoa

Tên tài liệu: Chánh Đầy viên cuộc sinh hoạt Chính  
Kích thước, số trang: 17  
Người, ngày nhận: An 01-04-13 Thị tại VN

- Hợp đồng
- Kế hoạch
- Yêu cầu scan

Khác (tư nhân):

- Bình thường
- Cần file Raw
- Khác



## II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: .....
- Người thực hiện: ..... Thời gian: .....

## III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Bookeyes. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Proserv. Người thực hiện: ..... Thời gian: ..... Kỹ thuật: .....
- Khác. Người thực hiện: Tiến. Thời gian: 02/04. Kỹ thuật: .....

## IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

- Edit
- Giảm size
- PDF

## IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu)
- Phục vụ hạn chế
- Phục vụ rộng rãi